

KẾ HOẠCH DẪN TÀU

Tất cả các khu vực - Ngày :10-01-2025

Số TT	POB	Tên Tàu	Quốc tịch	Tổng dung tích (GRT)	Chiều dài lớn nhất (LOA)	Vị trí tàu đang neo đậu	Vị trí dự kiến dẫn đến	Hoa tiêu dẫn tàu		Họ tên hoa tiêu thực tập	Ghi chú
								Họ tên	Hạng hoa tiêu		
1	04:30	Khu vực Đà Nẵng BIENDONG NAVIGATOR	VIET NAM	9.503	150	TS3	P/S	Phạm Quốc Dân	NH		
2	05:00	ADORA MEDITERRANEA	BAHAMAS	85.619	293	P/S	TS4	Phùng Tấn Sáu	NH		
3	15:00	ADORA MEDITERRANEA	BAHAMAS	85.619	293	TS4	P/S	Phạm Tấn Dũng	NH		
4	16:00	MERATUS JIMBARAN	PANAMA	25.535	200	P/S	TS4	Phạm Tấn Dũng	NH		
5	23:00	GLORIETTA	PANAMA	9.943	120	TS2A	P/S	Đặng văn Diện	NH	Đặng Xuân Quỳnh	
6	05:30	Khu vực Quảng Nam TRUONG HAI STAR 2	VIET NAM	2.998	90	Tam Hiệp	P/S	Phan Văn Vinh	NH		
7	16:00	KANG HUA 5	BELIZE	10.861	150	Tam Hiệp	P/S	Hồ Quang Tùng	H1		
8	17:30	TRUONG HAI STAR 3	VIET NAM	6.704	133	P/S	Tam Hiệp	Hồ Quang Tùng	H1		
9	03:00	Khu Vực Quảng Ngãi LONG PHU 11	VIET NAM	5.448	112	P/S	J1	Trần Cơ	NH		
10	04:00	PHÚ ĐẠT 15	VIỆT NAM	1.863	80	J3	P/S	Trần Cơ	NH		
11	05:00	HẢI NAM 67	VIỆT NAM	1.599	80	P/S	J3	Trần Cơ	NH		
12	07:00	MẠNH HẢI PHÁT 36	VIET NAM	2.109	80	P/S	Bến Tàu Lai - Hòa Phát	Lê Phạm Quang Huy	H3		
13	10:00	HÀ THẢO 27	VIỆT NAM	1.599	82	J4	P/S	Lê Phạm Quang Huy	H3		
14	11:30	HẢI HÀ 88	VIET NAM	1.599	80	P/S	J4	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
15	14:00	HOÀNG NGUYỄN VICTORY+HOÀNH SƠN 238	VIET NAM	4.181	122	GEMADE PT	P/S	Lê Trần Khánh Hiệp	H3		
16	17:00	HẢI NAM 67	VIET NAM	1.599	80	J3	P/S	Đỗ Văn Lợi	NH		
17	18:00	VIỆT HƯNG 09	VIET NAM	1.742	88	P/S	J3	Đỗ Văn Lợi	NH		
18	18:00	PHƯƠNG NAM 126	VIET NAM	2.717	79	Hòa Phát 4	P/S	Đỗ Văn Lợi	NH		
19	19:00	LÔNG PHU 11	VIET NAM	5.448	112	J1	P/S	Huỳnh Tấn Thiện	NH		

Đà Nẵng, Ngày 10 tháng 1 năm 2025
TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG HOA TIÊU- PHƯƠNG TIỆN

